Chi tiết mã HS 1605.54

Mã HS	1605.54
Mô tả hàng hóa	Động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác, đã được chế biến hoặc bảo quản / - Động vật thân mềm: / - - Mực nang và mực ống:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	12/11/2026 12:14:21
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/160554/

2 dòng thuế thuộc 1605.54

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
1605.54.10	Động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác, đã được chế biến hoặc bảo quản / - Động vật thân mềm: / - - Mực nang và mực ống: / - - - Đóng bao bì kín khí để bán lẻ	kg	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
1605.54.90	Động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác, đã được chế biến hoặc bảo quản / - Động vật thân mềm: / - - Mực nang và mực ống: / - - - Loại khác	kg	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.